

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học

ĐỒ ÁN KIẾN TRÚC DÂN DỤNG K8

Mã môn: CAS33068

Dùng cho các ngành

Kiến trúc – hệ Đại học

**THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

A. Giáo viên cơ hữu :

1. ThS. Nguyễn Thị Nhung

- Chức danh, học hàm, học vị: *Thạc sĩ*
- Thuộc khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập – Dư Hàng Kênh – Lê Chân – Hải Phòng
- Điện thoại: 0912283794 Email: nhung.nt@hpu.edu.vn

2. ThS. Nguyễn Thế Duy

- Chức danh, học hàm, học vị: *Thạc sĩ*
- Thuộc khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập – Dư Hàng Kênh – Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: Email:

3. Kts: Chu Anh Tú

- Chức danh, học hàm, học vị: *Kiến trúc sư*
- Thuộc khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập – Dư Hàng Kênh – Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: Email:

4. Kts: Chu Thị Phương Thảo

- Chức danh, học hàm, học vị: *Kiến trúc sư*
- Thuộc khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập – Dư Hàng Kênh – Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: Email:

B. Giáo viên thỉnh giảng:

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung

- Số đơn vị học trình: 6 đvht
- Các môn học tiên quyết: Kiến trúc nhà ở, Cấu tạo kiến trúc, Kiến trúc công cộng
- Các môn học kế tiếp: Các môn học chuyên ngành
- Thời gian phân bổ cho môn học: 8 tuần học + 1 tuần thể hiện

Tuần 1 : Báo cáo kế hoạch đề tài và nghiên cứu tổng thể

Tuần 2+4 : Phát triển ý tưởng, bố cục mặt bằng, hình khối công trình

Tuần 5+8 : Thực hiện ý tưởng, hoàn tất thiết kế

Tuần 9 : Thể hiện

2. Mục tiêu của môn học:

- Sinh viên tập nghiên cứu và thực hiện thiết kế một không gian nội thất cụ thể. Qua đó thấy vai trò của nội thất trong công trình kiến trúc.
- Nắm vững phương pháp nghiên cứu nội thất, sử dụng các kiến thức đã học để thiết kế các thành phần nội thất trong một không gian kiến trúc cho trước.
- Hoàn thành một hồ sơ thiết kế nội thất đầy đủ với các thành phần kỹ thuật nội thất, phục vụ cho đồ án tốt nghiệp và hoạt động chuyên môn sau khi ra trường.
- Đề xuất các giải pháp kiến trúc phù hợp với thể loại công trình.

3. Tóm tắt nội dung môn học:

3.1. Thể loại công trình:

- Nội thất nhà ở với các không gian cơ bản. Từ đó có khả năng ứng dụng cho các không gian tương tự trong nhà ở kiểu biệt thự, chia lô, chung cư, khách sạn...
- Nội thất cửa hàng, phòng trưng bày, văn phòng, trung tâm hội nghị... Là thể loại thường gặp trong các công trình công cộng.

3.2. Quy mô xây dựng:

- Đối với nhà ở: giới hạn trong một căn hộ với đầy đủ các phòng chức năng.
- Đối với công trình công cộng: giới hạn trong một không gian có tính đặc thù về công năng.
- Địa điểm xây dựng: Công trình tại các thành phố lớn, hiện đại.

3.3. Các quy định về thực hiện đồ án:

3.3.1. Kế hoạch thực hiện:

- Tổng số thời gian : 90 tiết
- Các giai đoạn thực hiện:
 - Nghiên cứu nhiệm vụ thiết kế, lựa chọn đề tài : 10 tiết
 - Phác thảo ý đồ và hoàn thành thiết kế nhanh : 30 tiết

- Nghiên cứu hoàn thiện giải pháp cụ thể : 40 tiết

- Thể hiện đồ án một tuần : 10 tiết

3.3.2. Khối lượng thể hiện:

- Mặt bằng bố trí đồ đạc : 1/20-1/50

- Mặt bằng thiết kế sàn : 1/20-1/50

- Mặt bằng thiết kế trần : 1/20-1/50

- Triển khai các mặt tường : 1/20-1/25

- Mặt cắt (có thể kết hợp triển khai mặt tường) : 1/20-1/25

- Triển khai một số đồ đạc chính

- Chọ để triển khai 1 trong số các chi tiết cấu tạo sàn, trần, tường.

- Phối cảnh chung toàn bộ không gian.

- Phối cảnh góc chi tiết.

** Sinh viên chọn tỉ lệ để triển khai các thành phần của hồ sơ tùy theo quy mô công trình sao cho các bản vẽ rõ ràng, bố cục hợp lý.*

** Sinh viên có thể sử dụng mặt cắt phối cảnh để thể hiện đồng thời cả mặt cắt và phối cảnh chung.*

** Không thể hiện trên giấy đen hoặc có nền hình.*

3.3.3. Quy cách thể hiện :

- Thể hiện trên khổ giấy A1 đóng quyển có bìa. Bìa ghi tên đề tài, tên sinh viên, giáo viên hướng dẫn.

- Thể hiện bằng tay hoặc máy tính. Nghiêm cấm sử dụng các file ảnh có sẵn trong thể hiện phối cảnh chung.

- Phương pháp thể hiện tùy chọn.

- Các hồ sơ mang tính kỹ thuật như mặt bằng, mặt cắt thiết kế sàn, trần, triển khai các diện tường, đồ đạc...phải được ghi chú đầy đủ về chất liệu, màu sắc, kích thước, chiều sáng...

3.4. Danh mục các đề tài:

| Thể loại | TT | Mã số | Tên đề tài | Trang |
|---------------------------------|----|---------------|--|-------|
| K8.1 Nội thất ctr nhà ở | 1 | K8.1.1 | Phòng khách, bếp, ăn nhà kiểu biệt thự | |
| | 2 | K8.1.2 | Phòng khách, bếp, ăn nhà kiểu căn hộ | |
| K8.2 Nội thất ctr thương mại | 1 | K8.2.1 | Cửa hàng, trưng bày sản phẩm | |
| | 2 | K8.2.2 | Sảnh khách sạn | |
| K8.3 Nhà làm việc, văn phòng | 1 | K8.3.1 | Văn phòng làm việc | |
| | 2 | K8.3.2 | Phòng hội nghị | |

4. Học liệu:

1. Sách, giáo trình chính: Các đồ án mẫu, tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước.

2. Các nguồn tài liệu khác: Internet...

3. Tham khảo các công trình thực tế

5. Hình thức dạy học:

- Học thực hành theo nhóm, 8-10 sinh viên/nhóm/giáo viên
- Thời gian (theo mục 3.3.1)

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

- Tổng số thời gian : 90 tiết
- Các giai đoạn thực hiện:
 - Nghiên cứu nhiệm vụ thiết kế, lựa chọn đề tài : 10 tiết
 - Phác thảo ý đồ và hoàn thành thiết kế nhanh : 30 tiết
 - Nghiên cứu hoàn thiện giải pháp cụ thể : 40 tiết
 - Thể hiện đồ án một tuần : 10 tiết

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Sinh viên phải dự học tối thiểu 60% thời lượng học trên lớp của môn học mới được đánh giá điểm quá trình và được thể hiện đồ án.
- Sinh viên phải có khối lượng bài theo yêu cầu của giáo viên khi lên lớp theo buổi học các giai đoạn.

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Sử dụng thang điểm 10 để đánh giá môn học.
- Hình thức thi: Có 01 tuần thể hiện đồ án tại nhà

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Điểm nhận thức chuyên môn: 40%
- Điểm bài đồ án: 60%

Trong đó: (tính theo tỉ lệ 100%)

- Ý tưởng kiến trúc: 20%
- Công năng công trình: 20%
- Kỹ thuật: 40%
- Thẩm mỹ: 20%

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học : Nhà trường trang bị hệ thống phòng học có bàn vẽ A1 cố định để phục vụ cho các tiết giảng dạy.
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà, ...): Sinh viên phải tìm hiểu trước các vấn đề theo “nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước” để phục vụ cho việc giảng dạy.

Hải Phòng, ngày tháng năm 201
NGƯỜI VIẾT ĐỀ CƯƠNG

CHỦ NHIỆM KHOA

P.CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

Chu Anh Tú

Nguyễn Thị Nhung